

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 05-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Chí Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Thanh Học.

Ông Nguyễn Văn Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Ni – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh D; sinh năm 1981 tại K – Kiên Giang; nơi cư trú: Tổ 6, khu phố N, thị trấn K2, huyện K, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S và bà Nguyễn Thị L; có vợ tên Thị Kiều H và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo được tại ngoại. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954, trú tại: Tổ 6, khu phố N, thị trấn K2, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Ngô Văn V, ông Trần Văn H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo nội dung bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSHT ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố Huỳnh Thanh D về hành vi vận chuyển hàng cấm như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2019, tại khu vực đoạn đường Quốc lộ X thuộc ấp P, xã T, thành phố H, lực lượng Công an thành phố H phối hợp với Phòng cảnh sát Điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế và buôn lậu Công an tỉnh Kiên Giang tiến hành dừng xe ô tô khách biển kiểm soát 68H-4271 do tài xế Ngô Văn V điều khiển chở Huỳnh Thanh D chạy theo hướng H đi K, kiểm tra phát hiện trên xe có vận chuyển 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero. Qua điều tra, Huỳnh Thanh D khai nhận vào khoảng 09 giờ ngày 27/12/2019, tại khu vực chợ Tròn thuộc thị trấn K2 có một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đến gặp và thuê D vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ H đến K với số tiền 400.000 đồng và đưa số điện thoại của một người tên “B” để liên hệ nhận thuốc lá điều nhập lậu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Huỳnh Thanh D đi theo xe khách HT 36, biển kiểm soát 68H-4271 (bà Nguyễn Thị L là mẹ ruột của D quản lý) do tài xế Ngô Văn V điều khiển. Khi đến thành phố H, D yêu cầu tài xế đỗ xe vào khu đất trống phía sau Cây xăng Y và tài xế Ngô Văn V đi giao hàng hóa cho khách. Huỳnh Thanh D liên hệ với người thanh niên tên “B” nhận thuốc lá điều nhập lậu đưa lên xe cất giấu. Sau khi tài xế Ngô Văn V quay lại và điều khiển xe khách HT 36 chạy theo hướng H đi K; khi đến khu vực đoạn đường Quốc lộ X thuộc ấp P, xã T, thành phố H thì bị phát hiện trên xe có 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO nên lập Biên bản bắt quả tang.

Vật chứng trong vụ án: 1) Thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO là 2.500 (Hai nghìn năm trăm) bao; 2) Một xe ô tô nhãn hiệu TRANSINCO, loại xe khách nhỏ, màu sơn: Đỏ - Ghi, số máy 411300189896, số khung 4C330205463, biển kiểm soát 68H-4271 (đã qua sử dụng). Vật chứng mục số 1 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; vật chứng mục số 2 đã trả lại cho bà Nguyễn Thị L là người quản lý hợp pháp theo Quyết định xử lý vật chứng số 162/QĐ-CQĐT ngày 26/02/2020 (BL 71-72).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh D phạm Tội vận chuyển hàng cấm.
- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 170.000.000 đồng.
- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO là 2.500 (Hai nghìn năm trăm) bao theo quy định; Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 162/QĐ-CQĐT ngày 26/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố H.
- Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và chứng minh tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở

kết luận: Khoảng 20 giờ, ngày 27/12/2019, tại khu vực đoạn đường Quốc lộ X thuộc ấp P, xã T, thành phố H lực lượng Công an thành phố H phối hợp với Phòng cảnh sát Điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế và buôn lậu Công an tỉnh Kiên Giang tiến hành dừng xe ô tô khách biển kiểm soát 68H-4271 do tài xế Ngô Văn V điều khiển chạy theo hướng H - K phát hiện Huỳnh Thanh D có hành vi vận chuyển 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero và tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo D đã cấu thành Tội vận chuyển hàng cấm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

“Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao; ...”

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại đối với thuốc lá điều nhập lậu, là loại hàng cấm. Bị cáo hoàn toàn có khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì hám lợi mà bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Xét về nhân thân: Tài liệu về lý lịch thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi vi phạm. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo sao cho vừa đảm bảo tính giáo dục, vừa răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo quyền được hưởng các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 170.000.000 đồng. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã nộp số tiền 150.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên lai thu tiền số 00368 ngày 05/5/2020 để đảm bảo thi hành án. Trong thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng hình phạt tiền theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy: Thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO là 2.500 (Hai nghìn năm trăm) bao theo quy định; Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 162/QĐ-CQĐT ngày 26/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố H.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 191, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh D phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh D hình phạt tiền, mức phạt tiền là 150.000.000đ (bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo đã nộp xong số tiền 150.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 00368 ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Kiên Giang nên không phải nộp thêm.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO là 2.500 (Hai nghìn năm trăm) bao theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSHT ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2020 giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

- Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 162/QĐ-CQĐT ngày 26/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố H về việc trả lại cho bà Nguyễn Thị L là chủ sở hữu: 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu TRANSINCO, loại xe: khách nhỏ, màu sơn: đỏ - ghi, số máy 411300189896, số khung 4C3 30205463, biển kiểm soát 68H-4271 (đã qua sử dụng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. H;
- Chi cục THADDs Tp. H;
- Công an Tp. H;
- UBND TT. K2, K-KG;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu: HsVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Chí Dũng